Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú 2014 (tập -12)

ngày 23 tháng 3 năm 2014

Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông

Các vị pháp sư,các vị đồng học,mời ngồi.

Mời mọi người cùng tôi quy y Tam Bảo:

A xà lê tồn niệm,ngã đệ tử Diệu Âm

Thỉ tòng kim nhật,nãi chí mệnh tồn,

quy y Phật Đà,lưỡng túc trung tôn;

quy y Đạt Ma,ly dục trung tôn;

quy y Tăng Già,chư chúng trung tôn.

A xà lê tồn niệm,ngã đệ tử Diệu Âm

Thỉ tòng kim nhật,nãi chí mệnh tồn,

quy y Phật Đà,lưỡng túc trung tôn;

quy y Đạt Ma,ly dục trung tôn;

quy y Tăng Già,chư chúng trung tôn.

A xà lê tồn niệm,ngã đệ tử Diệu Âm

Thỉ tòng kim nhật,nãi chí mệnh tồn,

quy y Phật Đà,lưỡng túc trung tôn;

quy y Đạt Ma,ly dục trung tôn;

quy y Tăng Già,chư chúng trung tôn.

Mời xem Đại Kinh Khoa Chú

trang 158 đếm ngược từ hàng thứ ba,

xem từ phần chú giải:

" Hựu <thủ Lăng Nghiêm Kinh

Đại Thế Chí Bồ Tát niệm Phật viên thông chương> vân:

kim ư thử giới,

nhiếp niệm Phật nhân,quy ư Tịnh Độ".

cố <Tịnh tu tiệp yếu> vân:

Đại Thế Chí Bồ Tát,hiện cư thử giới,

tác đại lợi lạc.

ư niệm Phật chúng sanh,nhiếp thủ bất xả.

lệnh ly tam đồ,đắc vô thượng lực."

25 viên thông chương trong Kinh Lăng Nghiêm

là đức Thế Tôn vì chúng ta mà đưa ra thí dụ,

cũng xem như là chứng chuyển,

nói minh tâm kiến tánh,

phương pháp kiến tánh thành Phật rất nhiều,

không có hạn chế,

bất cứ pháp môn nào cũng có thể thành Vô Thượng Đạo

cho nên trong kinh Kim Cang nói với chúng ta rằng

"Pháp môn bình đẳng,vô hữu cao hạ".

thật vậy,bất luận là pháp môn gì

cũng đều có thể thành Vô Thượng Đạo.

then chốt là ở người,mỗi người căn tánh không như nhau,

có thể nhiếp tâm không?

hiểu được nhiếp tâm cái phương pháp này

bất kể dùng phương pháp gì cũng đều được.

phía trước chúng tôi đã báo cáo qua cùng các vị,

Lục Tổ Huệ Năng đại sư

phương pháp ngài dùng là chẻ củi giã gạo.

đắc tam muội,đại triệt đại ngộ.

trong kinh Đại Thừa Phật thường nói,

"ly nhất thiết tướng,tức nhất thiết pháp",

nói rất hay,

vấn đề là bạn có thể ly tướng hay không?

trong kinh giáo vì chúng ta mà đã nói qua nhiều lần,

không phải là một lần,hai lần,

buông xả chấp chước thì chứng được quả A La Hán,

bất luận là dùng phương pháp gì,

chỉ cần bạn có thể buông xả chấp chước;

buông xả phân biệt,thì bạn sẽ chứng được Bồ Tát;

buông xả khởi tâm động niệm,thì bạn sẽ thành Phật.

từ đây có thể hiểu

Huệ Năng đại sư 8 tháng ở Hoàng Mai,

chẻ củi giã gạo,

ngài đã tu đến không khởi tâm không động niệm,

không phân biệt không chấp chước,

không có nghĩ những thứ khác,

thanh tịnh bình đẳng giác hiện tiền,

tức là tâm thanh tịnh,tâm bình đẳng.

chúng ta từ trong Đàn Kinh

quan sát kỹ càng, tất cả đều có thể nhìn thấy

thanh tịnh bình đẳng giác của ngài,

có được thanh tịnh bình đẳng giác thì mới khai ngộ.

Ngũ Tổ chứng minh cho ngài,

giảng cho ngài nghe kinh Kim Cang,

đại khái là giảng đến 1/5

giảng đến "ứng vô sở trụ,nhi sanh kỳ tâm",

thì ngài liền khai ngộ.

ngài đưa ra báo cáo cho Ngũ Tổ,

báo cáo của ngài chỉ có năm câu,

nói " nào ngờ tự tánh,vốn tự thanh tịnh;

nào ngờ tự tánh,vốn không sanh diệt,

vốn tự đầy đủ,

vốn không dao động,năng sanh vạn pháp",

thì đã tốt nghiệp. Ngũ Tổ vừa nghe xong nói,

được rồi, kinh cũng không cần giảng nữa,

y bát trao cho ngài,

ngài chính là Tổ đời thứ sáu của Thiền Tông.

năm câu nói này của Lục Tổ chính là luận văn tốt nghiệp,

cái tốt nghiệp này là thành Phật.

bạn muốn hỏi ngài tu gì?

8 tháng giã gạo chẻ củi.

bí quyết ở đâu?

ở giã gạo chẻ củi,

buông xả hết tất cả khởi tâm động niệm

phân biệt chấp chước.

không khởi tâm không đông niệm,

không phân biệt không chấp chước,

thì sẽ thành Phật,

tức là pháp thân đại sĩ.

cho nên pháp môn vô lượng vô biên,

giã gạo chẻ củi cũng có thể thành Vô Thượng Đạo.

sự khai ngộ của Phật Thích Ca Mâu Ni là thiền định,

trong thiền định nhìn thấy sao sáng,

đêm nhìn sao sáng, là buổi tối,

thông suốt khai ngộ,bất định là duyên gì.

từ đây có thể hiểu,giã gạo chẻ củi chính là thiền định,

ngài dùng cái công phu này để tu thiền định.

thiền định không phải là ngồi xoay mặt vào vách (diện bích)

ngồi xếp bằng xoay mặt vào vách là sơ đẳng nhất

là mới bắt đầu,

Huệ Năng đại sư không có tu qua cái này,

Huệ Năng đại sư là ở nhà giã gạo

chẻ củi giã gạo mà đắc thiền định.

chúng ta quay lại nhìn xem

lão hòa thượng của Lai Phật tự,

lão hòa thượng Hải Hiền ngài trồng trọt,

cùng với Huệ Năng đại sư là tương tự,

mỗi ngày làm những việc nặng nhọc,

đó là cái gì? Tu thiền định.

công phu của họ dùng là một câu Phật hiệu,

câu Phật hiệu này là thượng thượng thiền,

những người biết được không nhiều,

có một số người biết nhưng họ không chịu làm.

ở mọi lúc,mọi nơi

ở mọi cảnh duyên,

định tâm bằng câu Phật hiệu A Di Đà Phật

Huệ Năng đại sư định tâm bằng cách

không khởi tâm không đông niệm,

cái này không phải người tầm thường có thể làm được

tại vì chỉ có định bằng cách

không khởi tâm không đông niệm,

gọi là luyện tâm khi làm việc (lịch sự luyện tâm),không có rời khỏi công việc

từ trong công việc thấy được tánh,

tánh là ly nhất thiết tướng,tức nhất thiết pháp.

cái thành tựu này của lão hòa thượng rất cao,

vãng sanh thế giới Cực Lạc thượng thượng phẩm vãng sanh,

thượng thượng phẩm là sanh thực báo trang nghiêm độ,

đây là cái chúng ta cần phải học tập,

Đại Thế Chí,Quan Thế Âm

cùng chúng sanh ở thế giới này của chúng ta

có căn duyên rất đặc biệt,

2 vị Đại Bồ Tát này

ở thế giới Ta Bà này

thời gian ở rất lâu, ở đây tu hành,

vãng sanh đến thế giới Cực Lạc.

cho nên thế giới Ta bà cũng là quê hương của họ,

căn duyên nhất sâu,

đối với chúng sanh nơi này đặc biệt quan tâm.

trên kinh nói, họ đến để làm gì?

giúp đỡ Phật A Di Đà

tiếp dẫn người Niệm Phật hồi quy Tịnh Độ.

cố <Tịnh tu tiệp yếu> vân.

<Tịnh tu tiệp yếu>

là do lão cư sĩ Hoàng Liên Cư soạn ra,

là phương pháp tu Tịnh Độ.

trong quyển này nói Đại Thế Chí Bồ Tát

thị hiện ở thế giới này của chúng ta,

làm ra lợi lạc lớn,

lợi là lợi ích,lạc là hoan hỷ,yêu thương.

ư niệm Phật chúng sanh,nhiếp thủ bất xả.

lệnh ly tam đồ,đắc vô thượng lực.

vô thượng lực là Phật A Di Đà

sự gia trì của oai thần bổn nguyện,

cái pháp môn này

hoàn toàn là phải cảm ân Phật A Di Đà.

"Hựu <A Di Đà Kinh> vân:

nhược hữu thiện nam tử,thiện nữ nhân,

văn thị kinh thọ trì giả",

nghe được kinh A Di Đà,

kinh Vô Lượng Thọ

gọi là kinh Đại A Di Đà

nói tường tận kinh A Di Đà,

đây chính là kinh Vô Lượng Thọ.

những người có thiện căn sâu dày

nhìn thấy kinh A Di Đà

họ liền tin tưởng,họ liền ước nguyện,

họ tin thật nguyện thật,cầu sanh thế giới Cực Lạc.

những người trung hạ căn tuy là đã nghe qua kinh này,

đọc qua kinh này

nhưng không có phát nguyện vãng sanh,

vậy phải làm thế nào? Kinh Vô Lượng Thọ

kinh Vô Lượng Thọ nói rất là tường tận,

nói rất rõ ràng, nói rất minh bạch,

sau khi nghe rồi tự nhiện sẽ phát tâm.

"cập văn chư Phật danh giả"

phía trước đã báo cáo qua với các vị,

danh hiệu của chư Phật chính là A Di Đà Phật

A Di Đà Phật tức là danh hiệu của chư Phật.

" thị chư thiện nam tử,thiện nữ nhân,

giai vi nhất thiết chư Phật chi sở hộ niệm",

cái lợi ích này là vô lượng vô biên.

"hựu niệm Phật chi nhân

hữu tứ thập lý quang minh chúc thân,ma bất năng phạm"

đây là sự gia trì oai thần bổn nguyện của Phật A Di Đà

sự gia trì của Phật là bình đẳng,

vấn đề là ở chúng ta có bằng lòng tiếp nhận hay không?

tin thật nguyện thật chính là tiếp nhận.

nếu như chúng ta tiếp nhận rồi,

nhưng vẫn còn nghi hoặc,

ở trong tình trạng như thế,

nếu như nghiệp chướng tập khí của bạn quá nặng,

thì ma chướng vẫn có thể xâm phạm bạn;

nếu bạn có thể dũng mãnh tinh tấn, tâm vô tạp niệm,

thì ma chướng không thể xâm phạm bạn được.

ma chướng từ vọng tưởng mà sanh ra, từ tạp niệm mà sanh ra,

cho nên người niệm Phật

không có tạp niệm,không có vọng tưởng,

thì ma chướng không thể xâm phạm được.

"do thượng khả kiến niệm Phật chi nhân"

có Phật A Di Đà

phái 25 vị Bồ Tát

ở mọi lúc,mọi nơi

"ủng hộ gia trì",

thật sự phát nguyện,mặc dù còn chưa đi,

nhưng Di Đà sẽ chiếu cố.

"hựu hữu Đại Thế Chí Bồ Tát đẳng,oai đức nhiếp thọ,

phục vi nhất thiết chư Phật chi sở hộ niệm.

cố đắc viễn ly ma nan,yên ổn tu trì.

trượng tha lực cố,

hóa hiểm vi di,xứng vi dị hành đạo".

những lời này trong kinh,

danh từ, thuật ngữ,điển cố,

ý nghĩa rất sâu,

trong tài liệu tham khảo đều có,

tài liệu tham khảo đã ấn hành,

chúng tôi cũng nối duyên rộng lớn,

học tập kinh Vô Lượng Thọ,

bộ tài liệu tham khảo này tiện lợi rất nhiều,

đỡ cho chúng ta phải đi tra tự điển,từ điển

tra tài liệu tham khảo

tất cả đã được trích lục ra hết,

nên chúng ta học tập tiện lợi rất nhiều.

mấy câu nói phía sau của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ,

vì tránh xa được ma chướng,yên ổn tu trì

dựa vào tha lực,hóa dữ thành lành.

mấy câu nói này nói rất hay,

thật sự là dị hành đạo

hoặc là có người

“dựa vào tha lực cũng là chấp tướng" (dĩ đàm tha lực vi chước tướng),

những người học giáo,những người học thiền

cho rằng đây là chấp tướng.

lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói với chúng ta rằng,

"phải hiểu rằng tha lực,cũng là tự tánh" (ứng tri tha lực,diệc thị tự tánh)

sự giải thích này là thật,

Tại sao? A Di Đà Phật từ đâu đến?

là tự tánh của chúng ta biến hiện mà ra,

rời khỏi tự tánh,không có pháp nào khả đắc.

cho nên Tịnh Độ nói

tự tánh Di Đà,duy tâm Tịnh Độ,

A Di Đà Phật là tự tánh biến hiện,

thế giới Cực Lạc cũng là tự tánh biến hiện.

tự tha là một không phải là hai.

" tự tha uyển nhiên".

từ trên sự mà xét,hình như tự tha là đối lập

từ trên tự tánh mà xét,tự tha là một không phải là hai.

phía sau nói, "nhân tha lực nhi hiển tự tâm",

phàm phu chúng ta chưa có kiến tánh,

Di Đà là tự tâm của chúng ta biến hiện ra,

sự gia trì 48 nguyện của Di Đà,

hiển thị năng lượng của tự tánh.

" từ hữu niệm đi vào vô niệm,

chính là sự vi diệu của bổn pháp"

bổn pháp là phương pháp trì danh niệm Phật,

hữu niệm, là chấp tướng.

nhưng từ hữu niệm niệm đến vô niệm,

niệm mất đi cái khởi tâm động niệm,

Phật hiệu rất là rõ ràng,phân minh sáng tỏ,

không có khởi tâm,không có động niệm,

đây là cái gì? Đây gọi là lý trì,

đắc lý thì nhất tâm bất loạn.

lý nhất tâm bất loạn cùng với Thiền Tông

đại triệt đại ngộ,minh tâm kiến tánh

là cùng một cấp bậc ,là một không phải là hai.

Tông môn gọi là minh tâm kiến tánh,

Tịnh Độ gọi là lý nhất tâm bất loạn,

giáo hạ gọi là đại khai viên giải,

danh từ gọi tuy không giống nhau,

nhưng cảnh giới thì hoàn toàn như nhau.

cho nên thật sự hiểu rõ,

khai ngộ, thông đạt rồi

thì không có pháp nào không phải là Phật pháp,các tất đều là Phật pháp

vô niệm là Phật pháp,hữu niệm cũng là Phật pháp,

hữu niệm vô niệm là một,nhập bất nhị pháp môn.

" thị cố <Di Đà Yếu Giải> vân:

thử chi pháp môn,toàn tại liễu tha tức tự".

liễu là hiểu rõ,cái pháp môn Tịnh Độ này,

hoàn toàn đang hiểu rõ A Di Đà Phật chính là tự tánh

là tự tánh của bản thân biến hiện,

cái thân này của chúng ta cũng là do tự tánh biến hiện,

xem xem lại biến pháp giới hư không giới

vạn sự vạn vật

tất cả đều là do cái tự tánh này biến hiện.

Đức Thế Tôn ở trong kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta rằng

"thập phương tam thế Phật,cộng đồng nhất pháp thân;

nhất tâm nhất trí tuệ,lực vô úy diệc nhiên".

đây là ý nghĩa gì? Cả vụ trụ này

tất cả các pháp giới có quan hệ gì với chúng ta? Là nhất thể.

đây là lý luận mà Phật pháp nói,

lý luận Trung Hoa nói 5 loại quan hệ

Phật pháp quả là cao minh, 5 loại là một thể.

"nhược húy ngôn tha Phật,tắc thị tha kiến vị vong",

bạn còn phân biệt.

"nếu xem trọng về tự Phật"( nhược thiên trọng tự Phật), đây là chấp chước,

"sẽ làm cho ngã kiến đảo lộn" ( khước thành ngã kiến điên đảo)

vậy phải làm thế nào? Phải buông xả.

tất cả đều là giả, giả danh.

ngay cả Lão tử cũng nói

"danh khả danh,phi thường danh;

đạo khả đạo ,phi thường đạo",

đây là người Trung Hoa nói.

trước khi Phật pháp chưa truyền vào Trung Hoa,

Lão tử đã nói qua "thiên địa dữ ngã đồng căn,(trời đất cùng ta chung cội nguồn)

vạn vật dữ ngã nhất thể" (vạn vật cùng ta là một thể)

đây là cảnh giới của Phật.

cho nên Phật ở đâu, chính là ở buông xả.

học Phật muốn có thể khế nhập cảnh giới

Minh Mã Bồ Tát

trong Khởi Tín Luận nói với chúng ta rằng,

bí quyết chính là ở không chấp tướng.

chúng ta nghe kinh không chấp tướng ngôn thuyết

không chấp tướng danh tự

trong Phật giáo tất cả những danh từ thuật ngữ

không thể chấp chước nó,nếu chấp chước là sai.

không chấp tướng tâm duyên,

không được nghĩ cái chữ này nghĩa là gì,

câu nói này nghĩa là gì,không được nghĩ,

tại sao? Vì nó không có ý nghĩa

cái này rất khó hiểu,

là nói thật với bạn

nói dối thì bạn sẽ hiểu,

nói thật thì bạn không hiểu đâu.

cho nên học kinh giáo có bí quyết,

chỉ cần đọc ,không cần nghĩ đến nghĩa của nó.

kinh Vô Lượng Thọ

một ngày đọc 10 lần

kinh đọc thuộc rồi

đọc 1 lần khoảng 40 phút,

2 tiếng đồng hồ có thể đọc 3 lần,

cho nên mỗi ngày đọc 10 lần.

là chuyện rất là đơn giản,

khi không tụng kinh thì niệm A Di Đà Phật.

tụng kinh là tu định,

nếu như bạn khởi tâm động niệm,

nghĩ câu này có nghĩa là gì,

câu kia có nghĩa là gì, thì định không còn nữa,

tuệ cũng không còn nữa.

đó là cái gì? Đó là dùng phương pháp thế gian,

xem kinh Phật như là một loại kiến thức để đối đãi,

cái này hoàn toàn sai lầm.

khi tụng phải trang nghiêm chỉnh tề,

thiết tha chân thật,cung kính mà tụng,

không chấp tướng văn tự,

văn tự chỉ cần tụng cho khá, không tụng sai,

không tụng đảo lộn,không tụng sót là được,

không được chấp tướng văn tự,

không được chấp tướng danh từ thuật ngữ.

không chấp tướng văn tự,

không chấp tướng tên gọi,danh từ thuật ngữ,

không chấp tướng tâm duyên,

cứ một mực mà tụng tiếp xuống thì sẽ đắc định,

cái định này gọi là niệm Phật tam muội.

sau khi đắc định cứ như thế mà tiếp tục tụng,

không nên sửa đổi phương pháp,

để cho cái định của bạn càng sâu thêm,

sâu đến mức độ nhất định thì bạn sẽ thông đạt đại ngộ,

sẽ khai ngộ.

sau khi khai ngộ ý nghĩa ở trong kinh này

bạn sẽ hiểu hết,

hoàn toàn thông đạt hiểu rõ,

đây là phương pháp giảng dạy của Phật giáo,

bí quyết giảng dạy.

cái gọi là đọc sách ngàn lần,tự hiểu nghĩa kia,

phải đem tự kiến mà đọc ra.

tự kiến chính là bản thân không có thầy dạy,

không cần người khác phải giảng giải, cũng thông suốt hết.

có cần thầy không? Không cần.

thật sự có cái căn duyên này,

tự mình đi tìm một nơi thanh tịnh,

chọn một quyển kinh thư,dùng cái phương pháp này,

vứt bỏ duyên bên ngoài (ngoại duyên),chân thành cung kính,

bạn tụng nó 10 năm nhất định sẽ khai ngộ.

người xưa có thể khai ngộ

người thời nay cũng đều có thể khai ngộ,

còn có khả năng nhanh hơn người xưa một chút nữa.

Tại sao? Vì người xưa chướng duyên ít,

thời nay chướng duyên nhiều,

nếu bạn có thể định được

thì bạn sẽ hơn cả người xưa.

người xưa bao nhiêu người sanh vào hiện tiền thời đại này

không thể thành tựu được,

Tại vì sao? Hoàn cảnh quấy nhiễu họ.

chúng ta ở trong hoàn cảnh hiện tại có thể thành tựu,

thì công lực sẽ cao hơn người xưa.

phương pháp là quan trọng,

nhất định phải kiên nhẫn bền chí, làm thật.

tụng kinh là tu niệm Phật tam muội,

luôn luôn chuyên niệm A Di Đà Phật là cầu sanh Tịnh Độ

là nâng cao phẩm vị,

đây là sự thật ,những chuyện khác đều là giả

phải làm thật.

chúng ta xem tiếp đoạn phía dưới,

" ám hợp đạo diệu,xảo nhập vô sanh".

"vô niệm dữ vô sanh.viễn phi phàm phu chi sở năng",

kẻ phàm phu làm sao có thể không có ý niệm,

không có ý niệm thì là thành Phật rồi

phía dưới nói, "viên giáo bát địa Bồ Tát,

ly nhất thiết tâm ý thức phân biệt,

thỉ danh chân đắc vô sanh pháp nhẫn".

vô sanh người nào chứng đắc? Là Bát Địa Bồ Tát.

Bát Địa này là viên giáo,

kinh Hoa Nghiêm,kinh Pháp Hoa là viên giáo.

ly nhất thiết tâm ý thức phân biệt,

tâm, ý thức thứ sáu, không cần,

ý là mạt na thức, thức thứ 7

sự phân biệt của ý thức, sự chấp chước của mạt na

chủng tử suy tàn của A Lại Da

ba cái này đều không cần nữa,

đây là cảnh giới gì? Là vô sanh pháp nhẫn.

nhẫn là thừa nhận, là đồng ý.là cho phép.

cho phép chuyện gì?

biến pháp giới hư không giới

tất cả các pháp bất sanh bất diệt,

tất cả các pháp vốn không sanh,

thì làm sao có diệt?

tất cả các pháp hiện tại chúng ta đang xem

đều là có sanh có diệt,

bát địa Bồ Tát xem tất cả các pháp là không sanh không diệt,

không phải cảnh giới của chúng ta,

chúng ta nghe không hiểu những lời này

thật sự là không sanh không diệt,

đến bây giờ chúng tôi xuất gia đã hơn 60 năm,

mới có một chút ít khái niệm,

khái niệm của không sanh không diệt.

có bao nhiêu người tu cả một đời

tất cả các pháp không sanh không diệt

cái khái niệm này không có biện pháp,

họ nghĩ không thông. Tại sao?

không thể nghĩ, nghĩ đến thì sẽ hỏng,

không thể nghĩ cũng không hiểu,

đúng vậy, bạn chưa có vào cảnh giới này.

bạn chưa đạt được bát địa Bồ Tát cái công phu này,

bát địa này là thiền định,

không phải tiểu định mà là đại định!

thấy được tất cả các pháp không sanh không diệt,

vậy chúng ta làm thế nào có được

cái khái niệm như thế?

chúng ta xem báo cáo khoa học

là các nhà khoa học phát hiện ra.

thời cận đại có một số nhà khoa học,

chuyên môn nghiên cứu vật chất,

vật chất là cái gì? Vật chất,

phương pháp dùng cùng với những gì Phật nói

là hoàn toàn như nhau,

tức là đem vật chất tách ra

xem xem rốt cuộc là cái gì.

trong kinh Phật

nói gọi vật chất nhỏ nhất là bụi, là vi trần

cái vật chất nhỏ nhất này.

vi trần còn có thể phân ra,

trong kinh Phật nói 1/7 ,phân ra như vậy.

từ vi trần nào bắt đầu?

từ bụi lông bò (ngưu mao trần), lông bò tương đối thô.

trên đầu nhọn,cái lông bò này

trên đầu nhọn có một hạt bụi vi trần,

hình như là dính ở đó, nó có sức hút,

nó sẽ không rơi xuống,có một hạt bụi.

lấy hạt bụi này chia thành 7 phần,

1/7 ,bụi lông bò, lông dê thì nhỏ hơn,

lông dê lại chia thành 7 phần nữa,

1/7 gọi là bụi lông thỏ,

lông thỏ càng nhỏ hơn.

bụi lông thỏ lại chia thành 1/7 gọi là thủy trần (bụi nước),

cái đó mắt trần của chúng ta không nhìn thấy được.

bỏ vào trong nước, nước có kẻ hở,

cái này bây giờ chúng ta đều biết,

quan sát dưới kính hiển vi, nước có kẻ hở,

hạt bụi vi trần này ở trong kẻ hở của nước

chạy tới chạy lui không có chướng ngại.

lại chia bụi thủy trần ra thành 7 phần,

1/7 gọi là bụi kim trần(bụi vàng)

vàng là kim loại, vàng bạc đồng sắt,

cái này độ kín khít tương đối lớn , lớn hơn nước,

nhưng vẫn còn có kẻ hở,

hạt bụi này rất dễ dàng lọt qua,không chướng ngại,

hiện tượng một vật chất nhỏ như thế.

lại đem bụi kim trần chia thành 1/7,

trong kinh Phật gọi là vi trần.

cái vật này còn có thể phân chia ra nữa,

đem nó chia thành 1/7.

1/7 này gọi là sắc tụ cực vi,

đại khái tức là hiện nay nói là cơ bản lạp tử.

nó vẫn có thể chia ra nữa,

lại chia thành 1/7 thì gọi nó là cực vi chi vi.

cái này thì không thể phân ra được nữa,

nếu phân ra nữa thì sao? thì sẽ không còn,

hiện tượng vật chất không thấy nữa, là rỗng không.

cho nên nó cũng gọi là lân hư trần,

nó cùng với hư không là láng giềng,

nếu phân chia tiếp nó sẽ là hư không,

cái này là do các nhà khoa học tìm ra được.

gần đây 80 năm phát hiện ra nguyên tử,

80 năm trước phát hiện ra nguyên tử,

lúc đó người ta cho rằng

nguyên tử là đơn vị vật chất nhỏ bé nhất,

không thể phân chia ra nữa.

theo sự tiến bộ của dụng cụ đo đạc khoa học,

lại có thể phá vỡ được nguyên tử,

phá vỡ ra xem xem nó là cái gì,

nhìn thấy được hạt nhân nguyên tử,

nhìn thấy được điện tử,và thấy được trung tử,

hóa ra nguyên tử là do những thứ này tổ hợp thành,

không phải là đơn thuần.

lại phá vỡ mỗi cái của những thứ này ra,

hạt nhân nguyên tử bị phá vỡ

điện tử bị phá vỡ,trung tử bị phá vỡ ra

thì phát hiện ra lạp tử,rất nhiều lạp tử khác nhau,

khoa học gọi nó là cơ bản lạp tử.

cái lạp tử này như cũ vẫn có thể phân ra nữa,

phân ra thì phát hiện, khoa học gọi nó là quark (khoa tử)

có nhiều đến mấy chục loại.

cái này nếu phân tiếp nữa,

thì phát hiện ra neutrinos (vi trung tử)

tức là trong kinh Phật nói cực vi chi vi,

tại sao?

vì phân tiếp nữa thì không còn nữa, là hư không.

nếu là "hư không" thì phát hiện ra hiện tượng gì?

là hiện tượng chấn động ý niệm.

sự phát hiện này là thành tựu rất là trọng đại,

cho nên các nhà khoa học rút ra kết luận, trên thế giới

vốn dĩ là không có vật chất những thứ này.

vật chất là giả,không phải là thật.

vật chất là cái gì?

vật chất là tướng ảo từ ý niệm sản sinh mà ra.

tức là cùng với "tướng do tâm sanh" ,"sắc do tâm sanh"

mà trong nhà Phật nói,

sắc và tướng cái mà Phật pháp nói

tức là hiện tượng vật chất,

hiện tượng vật chất nhỏ bé nhất

là cơ sở của vật chất,

nó từ đâu ra? Từ ý niệm mà ra.

cho nên trong kinh Phật có "tướng do tâm sanh"

"cảnh tùy tâm chuyển",

cảnh là hoàn cảnh vật chất,

là tùy theo ý niệm của người mà chuyển biến

những lời nói này trong kinh Phật,

mấy ngàn năm nay không có ai nói được tường tận

không có ai nói được rõ ràng,

dù cho nói được tường tận, nói được rõ ràng,

cũng không có người tin tưởng.

các nhà khoa học ngày nay,

dùng dụng cụ khoa học tối tân quan sát và đã chứng minh,

là thật không phải là giả.

cho nên các nhà khoa học cảm khái mà nói,

sự phát triển thời cận đại 400 năm của khoa học

nảy sinh ra những sai lầm nghiêm trọng,

cái sai lầm này chính là phép nhị phân.

các nhà khoa học đem các hiện tượng của vũ trụ này

chia thành 2 phần, trên vật lý và tâm lý

phép nhị phân này là sai lầm.

từ những phát hiện của hiện tại biết được

tâm lý và vật lý không thể tách rời,

nó là một không phải là hai,

tách rời ra thì nảy sinh ra

rất nhiều rất nhiều khái niệm sai lầm,

đã làm sai qua rất là nhiều chuyện.

cho nên khoa học đem lại cho chúng ta

không phải là hạnh phúc viên mãn,

tác dụng của mặt trái còn nhiều hơn cả mặt phải,

đây chính là sự hình thành sai lầm của phép nhị phân

các nhà khoa học bây giờ đã khâm phục Phật pháp,

gần đây họ mới phát hiện,

3000 năm trước

Phật Thích Ca Mâu Ni nói rất rõ ràng,

đến bây giờ mới chứng minh được những gì Phật nói là thật.

Làm thế nào Phật biết được?

Phật không cần các dụng cụ khoa học

là từ trong thiền định mà nhìn thấy,

nhìn thấy được chân tướng sự thật,

đây không phải là giả.

trong kinh nói Bát Địa trở lên,

trong kinh Đại Thừa thường nói,

những Bồ Tát Bát Địa trở lên,

đều nhìn thấy rõ,đều nhìn thấy tường tận.

chân tướng của nhân sinh vũ trụ,.

công phu của Phật là thiền đinh,

Phật phân chia thiền định thành 52 cấp bậc,

từ cạn đến sâu,52 cấp bậc,

52 vị Bồ Tát,

một cấp sâu hơn một cấp.

cạn nhất là Bồ Tát sơ tín vị,

thông qua thập tín,thập trụ

thập hành,thập hồi hướng,thập địa,

50 thứ vị.

Bát Địa trong Thập địa,

địa thứ 8,địa thứ 9

địa thứ 10 trong thập địa,

hướng phía trên là đẳng giác,diệu giác,

diệu giác chính là Phật viên mãn,

52 thứ vị đã đến đỉnh.

Phật nói với chúng ta rằng

không phải một mình ngài nhìn thấy.

những người bát địa trở lên đều nhìn thấy,

cái này không phải là giả.

cái năng lực này không phải chỉ một mình Phật có,

Phật nói với chúng ta rằng

mỗi người chúng ta cũng đều có,

cái năng lực này đã bị đánh mất,

tại sao nó bị mất đi?

vì ý niệm của bạn quá nhiều,

ý niệm của bạn quá tạp,

từ sáng đến tối,

rất nhiều vọng niệm, rất nhiều tạp niệm,

đánh mất đi năng lực của bạn.

chỉ cần buông xả vọng niệm phân biệt chấp chước,

tự tánh vốn có.

bạn xem câu thứ 4 "nào ngờ tự tánh,vốn không dao động"

cua hue nang Dai Su

nói rõ chân tâm là bất động.

tâm của chúng ta hiện giờ là đang động,

tim đang đập, không đập thì sẽ chết.

có phải là chết thật không? Không phải

không đập thì sẽ thành Phật.

không đập là cái gì?

là trở về tự tánh vốn có,thì thật sự thành Phật

khi thành Phật thì cái xác thịt này không cần nữa.

cái nhục thân này là thân sanh diệt,

là A Lại Da biến hiện,tướng phần của A Lại Da

chúng ta khởi tâm động niệm là kiến phần của A Lại Da,

toàn bộ là giả.

khoa học phát hiện cho đến ngày nay,

vẫn chưa có thoát ly khỏi cái giả tướng này,

cái thật họ không nhìn thấy được,

họ chẳng qua là nhìn thấy được

tam tế tướng của A Lại Da,

vật chất thì họ đã hiểu tường tận,

hiện tượng tâm lý họ còn chưa hiểu rõ.

tam tế tướng của A Lại Da,

thứ nhất là nghiệp tướng, thứ hai là chuyển tướng,

thứ ba là cảnh giới tướng,

cảnh giới tướng là vật chất,họ đã hiểu rõ,

ý niệm đã được phát hiện,

nhưng ý niệm là cái gì thì họ không biết.

trong kinh Phật nói rất rõ ràng,

ý niệm là từ nghiệp tướng biến hiện ra,

nghiệp tướng, các nhà khoa học nói là năng lượng,

có lẽ nói là năng lượng

vẫn chưa hiểu tường tận.

trong kinh Đại Thừa có khoa học cao cấp

khoa học cao nhất ở trong kinh Đại Thừa.

bát địa Bồ Tát, bạn xem,

ly nhất thiết tâm ý thức

tâm ý thức, tam tế tướng của A Lại Da,

không cần những thứ này

chân tâm sẽ hiện tiền.

cho nên thỉ danh chân đắc vô sanh pháp nhẫn,

cái này không phải là giả, họ đạt được thật.

"khả kiến thử nãi giả chi sở nan",

Thánh nhân là Địa Thượng Bồ Tát,

đến Bát Địa mới nhìn thấy được,

trước Thất Địa vẫn còn chưa được,

Như Lai huyền tri mạt đại tội trược chúng sanh",

khoảng cách giữa Phật Thích Ca và chúng ta,

chiếu theo ghi chép của các vị tổ sư đại đức thời cổ của Trung Hoa

Phật diệt độ cho đến năm nay đã là 3041 năm,

người ngoại quốc thì nói là hơn 2500 năm.

chúng ta nên biết người Trung Hoa cổ xưa

rất là xem trọng lịch sử,

đối với việc khảo sát niên đại họ rất là kỹ càng.

sự ghi chép này của người Trung Hoa chúng ta có thể tin tưởng.

nhưng ở ngoại quốc thì là cách nói này.

chúng ta cũng tùy duyên,

chuyện này không quan trọng.

quan trọng là khai ngộ,

quan trọng là tự thấy ý nghĩa,cái này mới quan trọng.

nếu muốn khai ngộ,

phương pháp chính là giới định tuệ tam học.

giới là phép tắc,bạn phải giữ phép tắcc,

cái phép tắc này bạn phải tin tưởng.

là phép tắc gì? Là phép tắc lớn,

nhất môn thâm nhập,trường thời huân tu.

bạn có tin tưởng không?

đọc sách ngàn lần,tự thấy nghĩa kia,

phải giữ cái phép tắc này.

nhất định không thể học quá nhiều,

học quá nhiều bạn sẽ phân tâm,

sức lực của bạn không thể tập trung.

chỉ có thể học một thứ, không thể học quá nhiều thứ,

một thứ này là gì? Một thứ này là tinh thông.

tôi dạy mọi người

tụng kinh Vô Lượn Thọ 3000 lần là tinh thông,

tôi lại dạy mọi người

xem bộ Tập Chú của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ

30 lần.

xem trước bộ Tập Chú của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ

30 lần,

Tại sao? Vì lòng tin của bạn đã kiên định rồi

bạn sẽ thật sự hiểu rõ,hiểu tường tận,

bạn sẽ tin thật sẽ có thiết nguyện.

có tin thật,có thiết nguyện

thì sẽ không còn tơ hào hoài nghi

thì phần chú giải này không cần xem nữa,

bạn đi tụng kinh là được.

chuyên tụng bộ kinh này

chính là tu niệm Phật tam muội,

một ngày tụng 20 lần,

tôi tin tưởng bạn tụng đến nửa năm,

mỗi lần khoảng nửa tiếng,

20 lần là 10 tiếng,

đây là gì? Đây là tu định,

tức là nhất môn thâm nhập,trường thời huân tu.

thời gian còn lại bạn niệm A Di Đà Phật,

Phật hiệu niệm không ngừng.

sau khi niệm hết 3000 lần,

không chắc là khi nào đại triệt đại ngộ

ý nghĩa trong kinh đều thông suốt hết.

lúc đó đến giảng kinh này,

cũng giống như là Phật Thích Ca Mâu Ni giảng vậy,

mới thật sự giảng thông bộ kinh này,

làm cho thính giả ai ai cũng hoan hỷ,

ai ai cũng phát tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ.

không làm như vậy không được.

vì giới mà đắc định,

vì phương pháp này mà bạn đắc tam muội;

vì định mà khai tuệ,

sau khi định đã thành tựu

đại triệt đại ngộ,minh tâm kiến tánh

vãng sanh đến thế giới Cực Lạc.

đương nhiên là vãng sanh thượng thượng phẩm.

đây là do may gặp đạo lành,xảo nhập vô sanh.

người xưa tin tưởng,

tuân thủ cái phương pháp này người khai ngộ không ít,

dù cho không khai ngộ,

bạn dùng phương pháp này thực nghiệm

một đời của bạn cũng không khai ngộ,

vãng sanh Thế giới Cực Lạc là chắc chắn.

Tại vì sao? Vì bạn nhất hướng chuyên niệm,

phù hợp với những gì trong kinh dạy,

phát bồ đề tâm,nhất hướng chuyên niệm,

phát bồ đề tâm,tin thật nguyện thật

chính là phát bồ đề tâm,

nhất hướng chuyên niệm nhất định sẽ vãng sanh.

tôi có lý do tin tưởng,

lão hòa thượng Hải Hiền

đại triệt đại ngộ,minh tâm kiến tánh.

còn về lão pháp sư Hải Khánh và mẫu thân của ngài Hải Hiền

tư liệu quá ít,chúng tôi không dám phán đoán.

còn phần tư liệu này của ngài Hải Hiền,

sau khi tôi xem xong,

tôi nhận thấy rằng ngài là đại triệt đại ngộ,minh tâm kiến tánh,

chỉ là ngài không nói.

Tại sao không nói? Duyên không giống nhau.

nếu ngài sanh vào

thời đại của Phật Thích Ca Mâu Ni

ngài giảng kinh thuyết pháp

sẽ không thua kém gì Phật Thích Ca Mâu Ni;

nếu ngài sanh vào thời thịnh của nhà Đường,

thời đại của đại sư Huệ Năng,

ngài sẽ cũng bằng như Huệ Năng đại sư vậy,

hoằng pháp lợi sinh, làm bậc tổ sư.

nhưng sanh vào thời đại của chúng ta thì không được,

sanh vào thời đại này,

cái biểu pháp của ngài là rất đúng, hoàn toàn chính xác.

cách làm này của ngài

không ai không hoan hỷ,

bạn xem không cần danh,không cần lợi,

tài sắc danh lợi là vì chúng sanh của thời đại này

điên cuồng mà tìm cầu, ngài không cần.

cái bạn cần họ không cần,

cái họ cần bạn không cần,

không có mâu thuẫn lợi hại

không có mâu thuẫn lợi hại thì có thể chung sống hòa bình,

bạn chân thật niệm Phật,chân thật cấy cày,

trong tương lai vãng sanh sẽ thuận buồm xuôi gió

khi vãng sanh sẽ làm ra tấm gương vãng sanh

cho mọi người xem,

tuổi tác cao, đã ngoài 100 tuổi thân thể khỏe mạnh,

như người trẻ tuổi vậy,

cái này làm cho người ta hâm mộ.

người ta vơ vét của cải, bạn bố thí,

lấy cái gì bố thí?

lấy sức lao động để bố thí.

bạn xem cấy cày hơn 100 mẫu đất,

những thứ lương thực,rau cải,trái cây thu hoạch được

là thu hoạch lớn, ngài ăn không hết,

ngài lại không đem đi bán,

vậy làm gì? Ngài cúng dường cho những người nghèo

những người cần ngài cúng dường

thọ ơn ngài là hàng trăm hàng vạn người,

tiếp nhận sự cúng dường của lão hòa thượng.

đây chính là biểu pháp bố thí Ba La Mật,

trì giới Ba La Mật,nhẫn nhục Ba La Mật,

tinh tấn Ba La Mật, thiền định Ba La Mật,

Bát Nhã Ba La Mật,ngài đang biểu pháp,

Bồ Tát Lục Ba la Mật toàn bộ đều làm được hết.

cho nên bạn xem kỹ chiếc đĩa ghi hình này,

chiếc đĩa ghi hình này xem hoài không chán.

nếu như bạn mỗi ngày

làm như cách mà tôi nói với bạn,

một ngày xem 3 lần

một năm, 1000 lần thì bạn sẽ khai ngộ,

không thể đại triệt đại ngộ,

thì cũng có tiểu ngộ,có đại ngộ,

bạn sẽ hiểu được rất nhiều đạo lý,

chúng ta tiếp tục xem phần phía dưới,

"khả kiến thử nãi giả chi sở nan,

an năng kỳ chi ư cụ phược phàm phu".

phược là đại danh từ của phiền não

phàm phu phiền não nặng,

không thể làm được vô niệm vô sanh.

" thị dĩ Thiện Đạo đại sư < Tứ Thiếp Sớ> viết :

kim thử quan môn đẳng",

chú giải này của Quán Kinh,

<Tứ Thiếp Sớ > là do Thiện Đạo đại sư soạn,

ở bên trong có 16 quán,

"chỉ phương nhi lập tướng,trụ tâm nhi thủ cảnh,

tổng bất minh vô tướng ly niệm".

Tịnh Độ Tông không nói về vô tướng, không nói về ly niệm,

mà còn cái gì? Là chỉ phương,

xác định thế giới Tây Phương Cực Lạc,

lập tướng có thế giới Cực Lạc,

có Tây Phương Tam Thánh

khiến bạn trụ tâm tại Phật hiệu,

cái này gọi là trụ tâm thủ cảnh.

những cái khác là ở trong tâm

cái gì cũng đều không thể có, có tức là sai.

pháp môn Tịnh Độ ở trong tâm

cho phép có A Di Đà Phật,

những thứ ngoài A Di Đà Phật ra thì không thể có,

cái này thì rất dễ làm,rất là dễ dàng.

chúng ta hãy vứt bỏ hết

tất cả những ý nghĩ tạp niệm trong tâm

chỉ nhớ đến A Di Đà Phật,

trong hai đến sáu thời

chỉ giữ lại câu A Di Đà Phật này,

không cần làm cho vô tướng,không cần phải ly niệm.

đây là " Như Lai huyền tri", có thể biết trước,

" mạt đại tội trược phàm phu",

tội nghiệp tạo ra nhiều,

ô nhiễm nghiêm trọng, trược là ô nhiễm,

"lập tướng trụ tâm thường bất năng đắc",

lập tướng trụ tâm tùy thuận chúng sanh,

bạn cũng không làm được, bạn cũng không chịu làm,

" hà huống ly tướng nhi cầu sự giả".

tám vạn bốn ngàn pháp môn đều phải ly tướng,

A La Hán phải đoạn kiến tư phiền não,

niệm Phật cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc,

bạn có thể không cần đoạn kiến tư phiền não,

quá dễ dàng,thật sự là dị hành đạo

" tự vô thuật thông nhân, cư không lập xá",

cái này là dùng một thí dụ,làm không được,

bạn không có thần thông

làm sao bạn có thể ở trong không trung mà xây dựng?

ở trong không trung xây một căn nhà,

ai có thể làm được?

Tiểu Thừa A Na Hàm trở lên.

A Na Hàm có thần túc thông,

giống như Tôn Ngộ Không trong Tây Du Ký vậy,

Tôn Ngộ Không không thể bì với họ,

Tôn Ngộ Không chỉ có 72 phép biến hóa,

A Na Hàm không những chỉ có

thế gian ngũ thông đều đầy đủ,

chỉ có lậu tận thông là họ không có

chứng đắc lậu tận thông thì họ sẽ thành A La Hán,

Tứ Quả La Hán.

chúng ta xem tiếp đoạn phía dưới,

"thử phương tiện môn,chỉ phương lập tướng,

nhiếp tâm chuyên chú,tức thử vọng tâm,

trì Phật danh hiệu,niệm nhất Phật danh,

hoán trừ bá thiên vạn ức vọng tưởng ly niệm,

niệm đắc thuận thục,nãi vong năng sở,

tâm vô sở trú,Phật hiệu phân minh,

tiện khế vô trụ sanh tâm chi diệu đế".

tâm vô sở trú, ở trong kinh Kim Cang,

Lục Tổ Huệ Năng đại sư

dưới câu nói này mà khai ngộ.

Ngũ Tổ nghe báo cáo của Lục Tổ,

sau khi nghe xong liền trao y bát cho ngài,

ngài chính là Tổ đời thứ sáu.

chuyện này khó,không phải là chuyện dễ

nhưng nếu niệm Phật niệm đến thuần thục,

đến năng sở cái ý niệm này không còn nữa

lúc này là tâm vô sở trú,

Phật hiệu sẽ rất là rõ ràng,

tâm ở đâu? Biến pháp giới hư không giới,

bước vào cảnh giới của kinh Kim Cang.

chúng ta xem phần chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói rất là tường tận

"cái dĩ chúng sanh vọng tâm",

chúng sanh vọng tâm là hình dạng hiện tiền của chúng ta,

"niệm niệm tương tục",

niệm trước diệt niệm sau sanh

" như cấp lưu thủy,tòng vị tạm tức".

mỗi ngày chúng ta có bao nhiêu ý niệm

chính mình cũng biết không biết,,

Phật dạy chúng ta rằng

cái này cũng không thể không biết,

không biết là mê hoặc,biết là giác ngộ,

cái giác ngộ này giúp cho chúng ta buông xả tình chấp,

cho nên có ích lợi.

Bồ Tát Di Lặc dạy chúng ta

chúng ta nói một niệm,

một niệm là thời gian bao lâu,

Bồ Tát Di Lặc nói, một cái búng tay

có bao nhiêu ý niệm?

có 32 ức 100 ngàn niệm,đây là một búng tay.

100 cái 1000 là 10 vạn,

32 ức nhân cho 10 vạn,

320 ngàn tỷ,một cái búng tay.

khoa học hiện tại của chúng ta là dùng giây làm đơn vị,

một giây có thể búng bao nhiêu lần?

có người nói có thể búng được 7 lần,

tôi búng không tới, tôi búng không tới 7 lần,

tôi búng nhanh nhất chỉ có thể búng được 5 lần.

thì cứ nhân cho năm, 1600 ngàn tỷ.

một giây có sự sanh diệt 1600 ngàn tỷ lần,

nó ở ngay trước mắt bạn,bạn làm sao biết được?

bạn không cách nào phát hiện ra,vì nó quá nhanh.

cái hiện tượng này

các nhà lực học hiện đại đã phát hiện ra,

dụng cụ đo đạc lượng tử hiện tại

có thể nắm bắt được

1 giây trên 1000 ngàn tỷ, nó có thể nắm bắt được.

cách nói này của Di Lặc Bồ Tát,

Đại khái là một giây trên 1600 ngàn tỷ,

nhiều hơn khoa học hiện tại một chút,

cả cái vũ trụ này

xuất hiện dưới cái tần số này,

nếu như ý niệm bị cắt đứt,

vũ trụ sẽ không còn nữa.

không phải là xảy ra bùng nổ vũ trụ,

mà là từ ý niệm của chúng ta biến hiện ra,

ý niệm là chúa tể của vũ trụ.

nếu như chúng ta thừa nhận câu nói này,

khẳng định câu nói này,

tin tưởng những gì Phật nói là thật

thì cơ thể của chúng ta tự nó sẽ có thể chăm sóc được.

Tại sao? Dùng ý niệm tốt nhất,

đau bệnh gì cũng sẽ không có.

lão hòa thượng Hải Hiền làm ra tấm gương cho chúng ta xem,

112 tuổi,

thể lực như người trẻ tuổi,

ngài mỗi ngày trồng trọt,leo cây.

nhìn thấy một cây lớn ở cạnh chùa,

cành cây bị quằn xuống,

sẽ không tiện lợi cho người qua lại,

nên ngài dùng cưa leo lên cây cắt nó đi,

người 112 tuổi,

mang theo búa,mang theo cưa để cắt cành cây.

các Phật tử đến chùa ngài thăm ngài

ngài rất vui mừng

trước cửa ngôi chùa có trồng một cây hồng,

ra rất nhiều trái hồng,

ngài leo lên bẻ trái hồng,

hái cả một rỗ xuống chia cho mọi người.

Tại sao ngài lại có sức khỏe tốt như vậy?

không có cái gì khác,

trong tâm ngài không có tạp niệm,không có vọng tưởng,

thân thể là hoàn cảnh vật chất,

cảnh tùy tâm chuyển!

thân thể của chúng ta không thể bì được với ngài

chính là vì chúng ta còn có vọng niệm,

còn có vọng niệm và tạp niệm.

chúng ta bây giờ đã hiểu rõ,đã minh bạch rồi

thì hãy niệm Phật niệm cho tiêu đi vọng tưởng và tạp niệm,

lão hòa thượng từ sáng đến tối,

24 tiếng đồng hồ chỉ có A Di Đà Phật,

ngoài A Di Đà Phật ra,

ngài cái gì cũng không có,

cho nên thân thể của ngài mới khỏe mạnh

A Di Đà Phật là thanh tịnh nhất,

là thiện lành nhất,là thù thắng nhất,

tại sao không niệm?

thân thể khỏe mạnh,niệm Phật thân thể sẽ khỏe mạnh.

có một ông họ Trương thỉnh giáo ngài,

ngài giữ gìn sức khỏe như thế nào?

ngài nói với ông ta là trì giới niệm Phật.

là nói thật, một chút cũng không sai.

trì giới là tu thân,thân sẽ không có trục trặc;

niệm Phật, tâm cũng sẽ không có trục trặc,

thân tâm khỏe mạnh,hơn 100 tuổi rất là tự tại.

thân thể của ngài,

tôi tin tưởng là có sự gia trì của Phật A Di Đà,

nếu không ngài cũng chưa chắc sẽ có thọ mạng lâu dài như vậy

có Phật lực gia trì,thì tự nhiên sẽ thọ mạng sẽ kéo dài

người tu hành thọ mạng lâu dài rất là nhiều.

chúng ta xem Liễu Phàm Tứ Huấn,

là người thế gian mỗi ngày sám hối nghiệp chướng,

đoạn ác tu thiện,tích công lũy đức,

thọ mạng của ông ấy

vốn là chỉ có 53 tuổi,

nhưng 74 tuổi thì mới đi,

kéo dài tuổi thọ được 21 năm, là được kéo dài.

vào thời Đường có một cao tăng,

người Ấn Độ, Bồ Đề Lưu Chí,

rất nhiều người học Phật đều biết đến ông ấy,

ông ấy phiên dịch kinh điển rất là nhiều,

đại khái là trong lịch sử Phật giáo

là người xuất gia có tuổi thọ cao nhất,

hơn 150 tuổi mới vãng sanh.

duyên của mỗi người đều không giống nhau,

chỉ là biểu pháp cho mọi người xem.

Chương Gia đại sư lúc trước dạy tôi,

Phật thị môn trung,hữu cầu tất ứng,

không phải là giả.

bạn có cầu mà không có cảm ứng,

là bạn dụng tâm bất thiện,

vậy thì sẽ không cầu được.

nếu như tâm địa thanh tịnh hiền lương,

không có chuyện không cảm ứng,

cầu tài được tài,

cầu trí tuệ thông minh được trí tuệ thông minh,

cầu công danh được công danh,

cầu phú quý được phú quý,

không có thứ nào không cầu được.

Tại vì sao? Cảnh tùy tâm chuyển,

bạn sửa cái tâm cho ngay thẳng, tất cả đều sẽ hiện tiền

tâm của con người phải hiền lương,

luôn luôn nghĩ đến những chúng sanh khổ nạn,

ta sống ở thế gian này để làm gì?

là vì họ mà phục vụ,vì họ mà mâu cầu hạnh phúc,

là người như vậy Phật Bồ Tát sẽ gia trì cho bạn,

quỷ thần cũng ủng hộ bạn.

tâm của bạn là chân tâm,là tâm thanh tịnh,

nguyện của bạn là cái nguyện chân thật,

là vì lợi ích của chúng sanh, vì chánh pháp cửu trụ,

thì tự nhiên sẽ được sự gia trì của Phật lực.

lão hòa thượng Hải Hiền là như vậy,

Phật và Bồ Tát giao cho ngài

cái sứ mệnh hộ trì chánh pháp,

ngài đã làm được thật.

một đời không có vì bản thân,

vì chúng ta mà biểu pháp,

biểu pháp tam quy ngũ giới,

biểu pháp thập thiện,biểu pháp lục độ,

trong cuộc sống mấy mươi năm,

trong công việc và đối nhân xử thế,

bạn nơi nào cũng đều thấy được vị Bồ Tát đó.

trong những năm khổ nạn của mọi người,

ngài vẫn có thể sống hạnh phúc,sống viên mãn,

ngài làm ra tấm gương tốt nhất.

ý niệm của chúng ta, là vấn đề căn bản,

tức là vọng niệm tạp niệm quá nhiều, không hề ngừng nghĩ.

" kim nhược miễn cưỡng án nại, (hôm nay có miễn cưỡng có thế khống chế nó)

thô niệm tuy đắc sảo tức, (vọng niệm mặc dù là được ngừng nghĩ)

tế niệm tòng vị tạm chỉ". (nhưng những ý niệm nhỏ không hề ngừng nghĩ)

cái tế niệm này,tôi có nói lúc nảy,

tế niệm mà Bồ Tát Di Lặc nói

là tế niệm của A Lại Da.

" hành nhân thảng nhược thác nhận, tiện vân tương ứng" ( nếu như hành nhân nhận lầm, thì gọi là tương ứng)

đây là sai lầm nghiêm trọng

vọng niệm của chúng ta ít đi,

có được mấy phân thanh tịnh

thì sẽ có được một ít trí tuệ nhỏ,

nếu như nói đây chính là tương ứng, thì là sai,

khoảng cách với tiêu chuẩn của Phật pháp,

vẫn còn rất rất xa.

từ đó có thể thấy được tạo ra lục đạo luân hồi dễ dàng,

làm cho lục đạo luân hồi ngừng nghỉ thì khó,

vậy thì phải nhờ vào Phật A Di Đà.

phía dưới nói,"đại bi từ phụ",

đây là Phật A Di Đà,

hưng khởi vô duyên đại từ,

" Thùy Tư" , Thùy từ,

" kỳ diệu phương tiện pháp môn" (pháp môn kỳ diệu tiện lợi)

đây chính là nói sự đại từ đại bi của Phật A Di Đà,

cái từ bi này không có khởi tâm động niệm,

gọi là vô duyên chi từ

hoàn toàn là từ chân tâm,

từ trong tự tánh mà biểu lộ ra,

đây chính là tín nguyện trì danh

là pháp môn vãng sanh Tịnh Độ.

"chỉ phương lập tướng",

chỉ định Tây Phương, dựng nên hình tượng,

Tây Phương có Thế Giới Cực Lạc,

thế giới Cực Lạc có Phật A Di Đà,

để cho chúng ta "nhiếp tâm chuyên chú",

thu tâm lại,thu ở một nơi,

chỉ nghĩ đến A Di Đà Phật,

chỉ niệm A Di Đà Phật,

nhất tâm hi vọng cầu sanh thế giới Cực Lạc, đây mới là đúng.

dùng cái tâm vọng niệm này " trì danh hiệu Phật,

niệm một danh hiệu Phật

hoán trừ bá thiên vạn ức vọng tưởng ly niệm,"

nói ra tác dụng của việc niệm Phật,

Tại sao phải niệm Phật,

khi không có niệm Phật

bạn sẽ có vọng tưởng và tạp niệm vô lượng vô số.

cái vọng tưởng và tạp niệm này

chính là cái nhân của lục đạo luân hồi,

có nhiều vọng tưởng và tạp niệm như vậy

là bạn đang tạo ra lục đạo luân hồi.

cho nên lục đạo luân hồi nó vĩnh viễn tồn tại,

nó sẽ không biến mất,

là nguyên nhân gì? Là do bạn ngày ngày đang tạo ra nó.

bây giờ kêu bạn thay đổi ý niệm lại

chuyên niệm A Di Đà Phật,

niệm A Di Đà Phật là tạo ra thế giới Cực Lạc,

vọng tưởng tạp niệm là tạo ra lục đạo luân hồi,

thế giới Cực Lạc là A Di Đà Phật

nhất tâm chuyên chú thành tựu.

chúng ta hôm nay cũng nhất tâm chuyên chú

cùng tương ứng với Phật A Di Đà,

mới có thể được vãng sanh thế giới Cực Lạc.

phải hiểu cái đạo lý này,

bạn mới chịu niệm Phật,

mới chân thật niệm Phật.

vốn dĩ không chịu buông xả

hiểu rõ rồi,minh bạch rồi,

ta cần phải buông xả.

buông xả cái gì? Buông xả luân hồi,

không tạo ra luân hồi nữa.

câu Phật hiệu này phải bắt chước lão hòa thượng Hải Hiền,

ngài đã niệm hết 92 năm,

mục đích là gì?

mục đích là kêu chúng ta phải nhìn cho tường tận,nhìn cho rõ ràng,

bắt chước theo tấm gương của ngài là được.

rất là đơn giản.

ngài không biết chữ, không có đi học qua,

cả đời của ngài không có học qua kinh giáo,

cũng không có niệm qua chú,

chỉ một câu A Di Đà Phật thì viên mãn thành tựu.

nam nữ già trẻ,hiền ngu bất hảo,

mọi ngành mọi nghề tất cả đều không có chướng ngại,

chỉ cần bạn chịu làm,

thì kiếp này của bạn có thể vãng sanh bất thối và thành Phật.

vậy phải niệm cho thuần thục,

không khởi tâm không động niệm,

năng sở không còn nữa.

vẫn có năng có sở,là khởi tâm động niệm.

không khởi tâm không động niệm,

không phân biệt không chấp chước,

"Phật hiệu phân minh",

thì câu Phật hiệu này sẽ tự nhiên sanh khởi,

không phải là từ trong ý thức sanh khởi,

ý thức sanh khởi là có phân biệt chấp chước

vậy từ đâu sanh khởi?

từ tự tánh sanh khởi,

từ chân tâm sanh khởi,

không khởi tâm không động niệm là chân tâm.

trong chân tâm sanh khởi cái Phật hiệu này,

tức là "ám hợp đạo diệu" ( khớp với đạo lành),

bạn không có công phu tu thiền định,

thiền định là công phu tối thượng thừa

nó xuất hiện ngay ở thân bạn,

thì sẽ khế nhập trong kinh Kim Cang Bát Nhã

nói là " vô trụ sanh tâm chi diệu đế" (chân lý vi diệu của vô trụ sanh tâm)

ứng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm (tương ứng với vô sở trụ ,thì sanh khởi cái tâm kia).

cái này là ý nghĩa gì?

nói rõ với chúng ta rằng

Huệ Năng đại sư ở một câu nói mà khai ngộ,

đại triệt đại ngộ,minh tâm kiến tánh.

những người niệm Phật chúng ta có thể đến được cảnh giới này.

khi nào đến được? Niệm Phật thuần thục,

năng sở tâm không còn nữa,

năng sở là phân biệt chấp chước

tâm vô sở trú mới là chân tâm hiện tiền,

Phật hiệu rõ ràng

cái Phật hiệu này là từ

vô trụ sanh tâm sanh ra, ám hợp đạo diệu ( khớp với đạo lành)

cùng với tám vạn bốn ngàn pháp môn

và con đường thành Phật (thành Phật chi đạo) tương ứng.

người ta nếm đủ trăm đắng ngàn cay,

dùng thời gian vô lượng kiếp

mới có thể chứng đắc bát địa;

bạn trong một đời

không có thời gian bao lâu,

một câu Phật hiệu niệm đến thuần thục

vạn duyên buông xả,

bạn sẽ cùng với cảnh giới của những vị đại Bồ Tát như nhau,

Huệ Năng đại sư trong kinh Kim Cang

chỉ một câu nói thì khai ngộ,

bạn cũng đến được cảnh giới này.

đây là thật,không phải giả.

chúng ta xem tiếp đoạn phía dưới,

"trì danh niệm Phật,nhập hữu đắc không".

chúng ta bắt tay làm là có tâm có niệm,

cũng tức là nói có khởi tâm động niệm,

có phân biệt chấp chước,

trong tâm chỉ nghĩ đến thế giới Tây Phương Cực Lạc,

chỉ nghĩ đến A Di Đà Phật,

nghĩ sanh đến thế giới Cực Lạc

muốn thân cận cùng Phật A Di Đà,

nhưng không có nghĩ đến câu Phật hiệu này

khi niệm đến thuần thục,

rõ ràng cùng với cảnh giới mà Phật nói

trong kinh Đại Thừa hoàn toàn tương ứng

đã đắc không. Hữu thì giả có, không là thật không,

không là cái gì? Là tự tánh.

tự tánh là phi vật chất,phi tinh thần,

cũng là phi tự nhiên, cho nên gọi nó là "không".

có là câu Phật hiệu này,

tín nguyện trì danh là có,

đắc không là kiến tánh, minh tâm kiến tánh.

cho nên "tiềm thông Phật trí,ám hợp đạo diệu" (tiềm tàng thông với trí tuệ của Phật,khớp với đạo lành)

không có học kinh giáo,không có học tham thiền,

nhưng cảnh giới mà ngài đạt được

cùng với cảnh giới cao nhất của

Giáo Hạ và Thiền Tông hoàn toàn như nhau.

" xảo nhập vô niệm"

vô niệm thì sẽ thành Phật

"tức phàm thành Thánh.chí tai diệu dụng,bất khả tư nghì"

Giáo Hạ giống như Hiền Thủ, Thanh Lương,

đại triệt đại ngộ, đại khai viên giải;

Tông Môn giống như Tuệ Khả,giống như Huệ Năng

những bậc tổ sư đại đức này,

minh tâm kiến tánh,kiến tánh thành Phật;

những người học Tịnh Độ thì là một câu Phật hiệu.

ở đây nói rất là rõ ràng,

mọi người nên ghi nhớ không quên,

một câu Phật hiệu hoán trừ

trăm ngàn vạn ức vọng niệm và tạp niệm,

cái gì cũng không nên nhớ,cái gì cũng không nên nghĩ,

chỉ niệm câu Phật hiệu này.

niệm cho hết sạch,không còn vọng tưởng nữa,

niệm cho hết sạch tạp niệm,

đây gọi là niệm Phật thuần thục,

đây chính là sự cạn sâu của công phu.

công phu đạt đến cảnh giới này,

vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ là thượng bối thượng sanh,

sanh đến thế giới Cực Lạc,

tức là Viên Giáo Địa Thượng Bồ Tát,

rất là nhanh, địa vị rất cao,

cho nên rất nhiều người không dám tin.

chúng ta nhất định phải hiểu,

đây là chân tướng sự thật,

Phật không có vọng ngữ, Phật không lừa gạt chúng sanh.

chúng ta bước vào cảnh giới này ,

bản thân có biết không? Biết

trong cuộc sống ngày thường,

vọng tưởng tạp niệm không còn nữa,

phân biệt chấp chước không còn nữa,

nhưng mọi thứ vẫn rõ ràng,mọi thứ vẫn phân minh,

một chút rối loạn cũng không có.

giống như lão hòa thượng Hải Hiền vậy,

cái cần nói thì sẽ nói,

cái không cần nói thì không nói,

không làm cho người khác có nghi hoặc,

không làm cho người khác khởi vọng niệm.

lão hòa thượng muốn thường nhắc nhở mọi người,

trong lòng của mọi người đều là vọng niệm,

đều là vọng tưởng,không nói,

chính là một câu Phật hiệu dạy cho bạn,

cao minh đến tột cùng.

bạn hỏi tôi cái gì, không có.

bạn lại hỏi tôi thì tôi sẽ nói,

những thứ mà bạn cần

đều nằm ở trong câu Phật hiệu

một câu Phật hiệu,

là danh hiệu của tất cả chư Phật Bồ Tát đều nằm ở trong đó,

không cần niệm những thứ khác,

niệm một câu A Di Đà Phật;

tất cả kinh giáo, tất cả các pháp môn,

đều nằm hết trong câu Phật hiệu này,

niệm câu Phật hiệu này thì có được

tất cả kinh pháp của tất cả chư Phật trong vũ trụ

đều nằm hết ở trong này,

khi đến thế giới Cực Lạc toàn bộ sẽ hiểu hết,

không phải là gạt mọi người,

đích thực là ám hợp đạo diệu.

Ba vị Bồ Tát của Lai Phật tự,

tôi tin rằng đều đạt được cảnh giới này,

tức là vô trụ sanh tâm cái cảnh giới này,

họ đều đã đạt được.

thời gian hôm nay đã đến

chúng ta tạm học đến đây.